

Bản án số: 18/2024/HS-ST

Ngày: 23 - 01 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Hữu Tường.

2/ Ông Nguyễn Văn Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Thanh – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17, 23 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 360/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 1254/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023, Thông báo hoãn phiên tòa số 360/2024/TB-TA ngày 10 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân Đ; giới tính: Nam; sinh năm: 1988; sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số: 07908800xxxx; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố 7, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Xuân H1, con bà Nguyễn Thị Thu H2; có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án: Không.

Tiền sự:

Tại Quyết định số 190/2019/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân Đ trong thời hạn 15 tháng, kể từ ngày 25/4/2019. Chấp hành xong ngày 25/7/2020.

Tại Quyết định số 233/2021/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào

cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân Đ trong thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 03/8/2022.

Nhân thân:

Tại Bản án số 108/2018/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tuyên phạt Nguyễn Xuân Đ 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong án phí ngày 21/9/2020. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/4/2019.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 30/4/2023 đến nay. (có mặt)

2. Châu Thanh Đn; giới tính: Nam; sinh năm: 1992; sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số: 07909200xxxx; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố 1, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Không; cha không rõ họ tên, mẹ: Châu Thị Tuyết Nhung.

Tiền án:

Tại Bản án số 141/2012/HS-ST ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Tòa án nhân dân Quận 12 tuyên phạt Châu Thanh Đn 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), tổng giá trị tài sản chiếm đoạt trị giá 3.650.000 đồng. Đến ngày 14/12/2012 đã chấp hành xong hình phạt tù. Tòa án Quận 12 chưa chuyển giao Bản án cho Chi cục Thi hành án Quận 12 nên Chi cục Thi hành án Quận 12 chưa thi hành đối với khoản nộp án phí của Đn.

Ngày 20/10/2014, Châu Thanh Đn tiếp tục thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”. Tại Bản án số 55/2015/HS-ST ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tuyên phạt Châu Thanh Đn 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), tổng giá trị tài sản chiếm đoạt trị giá 2.248.000 đồng, Đn phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Đến ngày 20/4/2016 đã chấp hành xong hình phạt tù. Chấp hành xong án phí ngày 28/9/2015.

Tại Bản án số 38/2017/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tuyên phạt Châu Thanh Đn 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), Đn phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đến ngày 19/4/2017 đã chấp hành xong án phí.

Tại Bản án số 48/2018/HS-ST ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp tuyên phạt Châu Thanh Đn 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009), Đn phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Buộc tiếp tục chấp hành hình phạt 05 năm tù của Bản án 38/2017/HSST ngày 19/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn. Tổng hợp hình phạt chung của

hai bản án, buộc Đn phải chấp hành 07 năm tù. Đến ngày 14/01/2023 đã chấp hành xong hình phạt tù. Đn chưa chấp hành xong án phí và tiền thu lợi bất chính.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 07/12/2007 của Ủy ban nhân dân Quận 12 quyết định đưa Châu Thanh Đn vào Trường giáo dưỡng trong thời hạn 12 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 30/4/2023 đến nay. (có mặt)

3. Võ Thị Quỳnh Nh; giới tính: Nữ; sinh năm: 1997; sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số: 06819700xxxx; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 15, Ấp 8, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Tổ 15, Ấp 8, xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Không; con ông Võ Công Kh, con bà Nguyễn Thị Th1; có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0005106/QĐ-XPHC ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Công an phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 xử phạt Võ Thị Quỳnh Nh số tiền 350.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” (mua số đề). Chấp hành xong ngày 07/5/2020.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC ngày 27 tháng 8 năm 2023 của Công an Quận 12 xử phạt Võ Thị Quỳnh Nh số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” do hành vi không đủ định lượng cấu thành tội phạm (Vụ thứ hai).

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

4. Phạm Ngọc Thanh Ng; giới tính: Nữ; sinh năm: 1998; sinh tại: Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số: 07919800xxxx; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố 5, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Phạm Hữu S, con bà Trần Thị Ánh T1.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ-XPHC ngày 27 tháng 8 năm 2023 của Công an Quận 12 xử phạt Phạm Ngọc Thanh Ng số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” do hành vi không đủ định lượng cấu thành tội phạm (Vụ thứ hai).

Bị bắt, tạm giam từ ngày 30/4/2023 đến nay. (có mặt)

5. Dương Hoài Ph; giới tính: Nam; sinh năm: 1992; sinh tại: Tỉnh Tây Ninh; căn cước công dân số: 07209200xxxx; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: xã Long Chữ, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Huỳnh Văn H3, con bà Dương Thị Kiều H4.

Tiền án:

Tại Bản án số 20/2019/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận 9 tuyên phạt Dương Hoài Ph 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/10/2019. Đã chấp hành xong án phí ngày 20/7/2020.

Ngày 16/8/2020 Dương Hoài Ph tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tại Bản án số 450/2022/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức tuyên phạt Dương Hoài Ph 02 năm 03 tháng 08 ngày tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự, Ph phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm”. Ph được trả tự do tại phiên tòa ngày 29/11/2022 do Ph bị xử phạt tù bằng thời gian bị tạm giam. Đã chấp hành xong án phí ngày 12/01/2023.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 30/4/2023 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:*

1/ Chị Trần Thị D; Sinh năm: 1985; địa chỉ: thôn An Thạch, xã Phổ An, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

2/ Anh Nguyễn Dương Tr; Sinh năm: 2000; Địa chỉ: Thôn Thê Vinh, xã Tùng Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. (vắng mặt)

3/ Anh Nguyễn Văn Đ1; Sinh năm: 1998; địa chỉ: 183/2/6, Khu phố 2, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

4/ Anh Huỳnh Thanh T; Sinh năm 1998; địa chỉ: Khu phố 2A, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

5/ Anh Trịnh Kim H; sinh năm 1960; địa chỉ: Khu phố 5, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Huỳnh Văn Thnh, sinh năm 1968; địa chỉ: Khu phố 2A, phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Anh Phạm Thành L, sinh năm 1969; địa chỉ: đường Pasteur, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

3/ Anh Lại Xuân L1, sinh năm 1988; địa chỉ: xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 25/4/2023, Châu Thành Đn và Nguyễn Xuân Đ rủ nhau đi trộm cắp tài sản và hẹn gặp tại Khách sạn Bích Phương tại địa chỉ số 63/3A, ấp Dân Thắng 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Đn chuẩn bị 01 bộ dụng cụ bẻ khóa xe mô tô gồm 01 cờ lê số 8 và 01 đầu đoản cắt giấu ở túi quần phía trước bên trái và đi từ Khách sạn Minh Chính Hưng tại địa chỉ số A30, Khu phố 5, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 đến gặp Đ. Sau khi gặp Đn, Đ điều khiển xe mô tô biển số 59FA-028.54 của Đ chở Đn về nhà của Đ tại địa chỉ số 65, đường Suối Lợi, Ấp 1, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi để Đ vào nhà lấy 01 cây xà beng và 01 bu lông để trộm cắp tài sản, trong đó Đ cất giấu 01 bu lông vào cốp xe, còn 01 cây xà beng thì Đ cất giấu ở phía bên phải dàn áo của xe mô tô biển số 59FA-028.54. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 59FA-028.54 chở Đn ngồi sau lưu thông trên các tuyến đường địa bàn Quận 12 để tìm tài sản sơ hở nhằm mục đích trộm cắp tài sản.

Vụ thứ nhất: Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 26 tháng 4 năm 2023, Đ điều khiển xe mô tô biển số 59F1-028.54 chở Đn đến trước tiệm Nail tại địa chỉ số 113, Tổ 9, Khu phố 5, phường Tân Chánh H, Quận 12 do anh Nguyễn Văn Đ1 làm chủ thì Đ nhìn thấy tiệm Nail đang khóa cửa ngoài, biết không có người bên trong nên Đ dừng xe và đi bộ lại nhìn vào bên trong tiệm Nail thấy có 01 Laptop nên đi ra nói cho Đn biết. Sau đó, Đ lấy 01 cây xà beng đưa cho Đn để Đn bẻ khóa bên ngoài tiệm Nail, còn Đ thì đứng canh giới. Sau khi, Đn bẻ khóa xong thì Đn đem xà beng cất giấu lên xe mô tô, sau đó Đn cùng Đ vào bên trong tiệm Nail để trộm cắp tài sản. Khi cả 02 vào bên trong tiệm Nail thì Đ lấy trộm được 01 Laptop nhãn hiệu Dell đưa cho Đn, sau đó Đ điều khiển xe mô tô biển số 59FA-028.54 chở Đn ngồi sau trên tay đang cầm 01 Laptop nhãn hiệu Dell vừa trộm được cùng nhau tẩu thoát về cất giấu tại Khách sạn Bích Phương. Do sợ bị Công an phát hiện nên Đ nói Đn đem 01 laptop nhãn hiệu Dell vừa trộm được từ Khách sạn Bích Phương về cất giấu tại Khách sạn Minh Chính Hưng của Đn đang ở thì Đn đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 59FA- 028.54 chở Đn đến Khách sạn Minh Chính Hưng. Khi đến nơi thì Đn cầm 01 Laptop nhãn hiệu Dell vừa trộm lên Phòng 004 Khách sạn Minh Chính Hưng để cất giấu.

Vụ thứ hai: Tại Khách sạn Bích Phương, Đ nhắn tin cho bạn là Võ Thị Quỳnh Nh kể cho Nh biết việc Đ và Đn mới đi trộm cắp tài sản, đồng thời Đ còn cho Nh biết tiệm Nail nêu trên đã bị phá khóa, bên trong còn nhiều chai sơn móng tay nên Đ nói Nh nếu muốn lấy trộm các đồ làm nail bên trong tiệm thì đến tiệm Nail nêu trên để lấy trộm. Sau khi nghe thông tin từ Đ thì Nh rủ thêm bạn là Phạm Ngọc Thanh Ng đi trộm cắp tài sản thì Ng đồng ý nên Nh và Ng đi bộ từ Khách sạn Minh Chính Hưng đến tiệm Nail nêu trên để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, Nh và Ng đi vào bên trong, Nh đi qua kệ trưng bày phía bên trái trộm cắp được 24 chai sơn móng tay, chân hiệu Jikai, 07 chai sơn móng tay, chân hiệu Very good nail, 07 chai sơn móng tay, chân hiệu cocominmo, 02 chai sơn móng tay, chân

hiệu Ejunii, 03 khay đá dính làm móng tay, 01 khay móng tay giả và 01 máy mài móng tay, chân cho vào túi nilon, còn Ng đi qua kệ phía bên phải trộm cắp được 25 chai sơn móng tay, chân hiệu Jikai, 03 khay đá dính làm móng tay, chân và 01 máy làm khô sơn móng tay, chân bỏ vào bên trong túi nilon do Nh cùng Ng đã chuẩn bị sẵn trước đó, rồi cả 02 đi bộ về Phòng 201 tại Khách sạn Minh Chính Hưng để cất giấu. Sau sự việc, anh Nguyễn Văn Đ1 đến Công an phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 trình báo sự việc.

Vụ thứ ba: Cùng ngày 26/4/2023, Đ điều khiển xe mô tô biển số 59FA-028.54 đến Khách sạn Minh Chính Hưng thì gặp Đn đang đi bộ. Lúc này, Đn nói trong lúc đi bộ thì nhìn thấy dãy nhà trọ tại địa chỉ số 432/37, Tổ 9, Khu phố 5, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12 (gần Khách sạn Minh Chính Hưng) do ông Trịnh Kim H làm chủ dãy nhà trọ có để nhiều xe mô tô trước cửa các phòng trọ nên rủ Đ trộm cắp tài sản thì Đ đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô biển số 59FA-028.54 chở Đn đến trước dãy nhà trọ nêu trên, sau đó Đ ngồi trên xe mô tô biển số 59FA-028.54 cảnh giới và đưa cây xà beng, bu lông, cờ lê số 8 cho Đn để Đn bẻ ổ khóa cửa phòng trọ nhãn hiệu Việt Tiệp. Sau khi bẻ khóa xong, Đn đi vào bên trong sử dụng bộ dụng cụ bẻ khóa xe mô tô mang theo, dùng 02 tay bẻ khóa để lấy trộm xe mô tô biển số 59G1-531.80 của anh Huỳnh Thanh T đẩy ra bên ngoài. Sau đó, Đn điều khiển xe mô tô biển số 59G1-531.80 và Đ điều khiển xe mô tô biển số 59FA-028.54 tẩu thoát về Khách sạn Minh Chính Hưng cất giấu.

Vụ thứ tư: Khi mang xe mô tô biển số 59G1-531.80 vừa trộm cắp được về cất giấu tại khách sạn Minh Chính Hưng thì Đ và Đn gặp Nh và Ng đang đứng phía trước khách sạn nên Đ có kể chuyện vừa trộm cắp xe mô tô cho Nh và Ng nghe, đồng thời rủ Nh tiếp tục đi trộm cắp tài sản thì Nh đồng ý. Ng mặc dù được Đ và Đn kể cho biết việc trộm cắp tài sản và thấy Đ và Đn rủ Nh tiếp tục đi trộm cắp nhưng Ng không được Đ và Đn rủ đi trộm cắp nên Ng đi bộ về Khách sạn Bích Phương đợi nhóm của Đ.

Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 59G1-531.80 chở Nh và Đn ngồi sau để cùng đi đến dãy phòng trọ nêu trên tiếp tục trộm cắp xe mô tô. Khi đến dãy phòng trọ, Đ nói Nh điều khiển xe mô tô biển số 59G1 - 531.80 về cất giấu tại Khách sạn Bích Phương để Đ và Đn tiếp tục đi vào dãy phòng trọ để bẻ khóa và trộm cắp xe mô tô thì Nh đồng ý. Tại đây, Đ bẻ khóa xe để Đn trộm cắp được 01 xe mô tô biển số 36B7-211.67 của ông Nguyễn Dương Tr, còn Đ trộm cắp được 01 xe mô tô biển số 76H1 - 471.66 của bà Trần Thị D dẫn bộ xe ra bên ngoài (do xe Vision sử dụng ổ khóa smartkey nên không bẻ khóa được). Sau khi lấy trộm được 02 xe mô tô trên, Đn điều khiển xe mô tô biển số 36B7-211.67 đẩy xe mô tô biển số 76H1-471.66 do Đ điều khiển tẩu thoát về Khách sạn Bích Phương cất giấu.

Đến khoảng 07 giờ 00 phút ngày 26/4/2023, qua mạng internet, Đ liên hệ với 01 đối tượng là thợ sửa khóa (chưa rõ lai lịch) đến Khách sạn Bích Phương chạy chương trình phá khóa smartkey cho xe mô tô biển số 76H1-471.66 vừa trộm cắp được với giá tiền 3.000.000 đồng, do không có tiền nên Đ vay số tiền 3.000.000 đồng của Nh để trả tiền cho đối tượng nêu trên. Sau đó, Đ nhờ Nh tìm

người để bán xe mô tô biển số 76H1- 471.66 vừa phá khóa nêu trên thì Nh đồng ý. Nh nhắn tin cho Dương Hoài Ph để thỏa thuận bán xe mô tô biển số 76H1- 471.66 cho Ph thì Ph đồng ý và nói Nh gửi hình xe mô tô này cho Ph xem. Sau khi Nh gửi hình thì Ph gửi hình xe mô tô này cho đối tượng tên Rai (chưa rõ lai lịch) để hỏi Rai xem có đồng ý mua không thì Rai đồng ý mua xe mô tô biển số 76H1- 471.66 với số tiền 11.000.000 đồng nên Ph đã nhắn tin cho Nh biết là Ph mua xe của Nh với số tiền 11.000.000 đồng thì Nh đồng ý bán và hẹn gặp tại trước địa chỉ: 67/6, Quốc lộ 22, ấp Dân Thắng 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn để giao dịch xe. Khi mua bán xe mô tô biển số 76H1- 471.66, Ph biết rõ xe mô tô trên do phạm tội mà có do Nh có nói cho Ph biết là xe mô tô này đã chạy chương trình phá khóa smartkey và xe không có giấy tờ. Sau đó, Nh rủ Ng cùng đi bán xe mô tô trên cho Ph thì Ng đồng ý. Khi được Ng rủ đi bán xe, Ng biết rõ xe mô tô biển số 76H1- 471.66 do Đn, Đ và Nh cùng trộm cắp mà có nhưng do Nh là bạn của Ng nên Ng đồng ý đi bán xe cùng Nh. Lúc này, Nh điều khiển xe mô tô biển số 76H1- 471.66 chạy trước, Ng điều khiển xe mô tô biển số 59G1-531.80 chạy sau cùng nhau đến điểm hẹn bán mô tô cho Ph. Khi gặp Nh, Ph nói Nh giao dịch qua chuyển khoản thì Nh sử dụng tài khoản Ngân hàng Sacombank số 0898472401 mang tên Võ Thị Quỳnh Nh để Ph nhắn tin cho người thanh niên tên Rai chuyển số tiền 11.000.000 đồng vào từ Tài khoản Ngân hàng MH Bank mang tên Phạm Thị Hôn. Sau khi nhận được tiền thì Ng điều khiển xe mô tô biển số 59G1 - 531.80 chở Nh bỏ đi, còn Ph điều khiển xe mô tô biển số 76H1- 471.66 vừa mua của Nh đem về cất giấu tại quán cà phê tại địa chỉ: 45/1S, ấp Đông Lân 1, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn để chờ khi nào mua thêm được nhiều xe mô tô thì giao xe cho Rai (chưa rõ lai lịch). Ph thỏa thuận với Rai với mỗi xe mô tô khi vận chuyển thành công thì Rai sẽ trả công cho Ph số tiền là 500.000 đồng/xe. Trên đường về Khách sạn Bích Phương, Ng và Nh đến trụ ATM tại địa chỉ số 7/2-7/3, đường Trung Mỹ Tây, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn để rút số tiền 11.000.000 đồng sau đó cùng nhau về Phòng 101 Khách sạn Bích Phương đưa Đ thì Đ chia cho Đn số tiền 7.000.000 đồng, Đ trả Nh số tiền 3.000.000 đồng là tiền Đ đã vay của Nh để trả tiền chương trình phá khóa smartkey và Đ cho Nh số tiền 1.000.000 đồng. Nh và Ng đã cùng tiêu xài hết số tiền trên.

Đến trưa ngày 26/4/2023, Đ liên lạc nhờ Hùng (chưa rõ lai lịch) đến Khách sạn Bích Phương để lấy xe mô tô biển số 59G1- 531.80 đi bán giùm Đ (bán ở đâu Đ không rõ). Sau khi bán xong, Hùng gọi Đ và nói bán được số tiền 5.000.000 đồng và hẹn Đ đến khu vực chợ Bùi Môn tại địa chỉ số 67/8, ấp Dân Thắng 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn để lấy tiền thì Đ cho Hùng tiền công 300.000 đồng và nhận số tiền 4.700.000 đồng. Sau đó, Đ trả tiền Khách sạn Bích Phương hết số tiền 1.500.000 đồng, Đ đưa cho Đn số tiền 1.000.000 đồng và nói là Đ mua lại Laptop nhãn hiệu Dell đã trộm trước đó tại tiệm Nail cho con gái Đ sử dụng thì Đn đồng ý, số tiền còn lại Đ đã tiêu xài hết.

Riêng xe mô tô biển số 36B7- 211.67 cất giấu tại Khách sạn Bích Phương, Đ đã tháo biển số thật là 36B7 - 211.67 ra, cất giấu bên dưới tủ lễ tân của Khách sạn Bích Phương (việc này không ai biết), đồng thời Đ lấy biển số 60B5- 485.21

đang cất giấu tại đây từ trước (biển số này do Đ tháo ra từ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, số máy: 5C6K169212; số khung: RLCS5C6K0EY169213) gắn vào xe mô tô nêu trên. Còn biển số 59FA-028.54 Đ nhặt được ở ngoài đường đã lâu, không nhớ địa chỉ rồi Đ gắn biển số 59FA-028.54 vào xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, số máy: 5C6K169212; số khung: RLCS5C6K0EY169213 để làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

Cùng ngày 26/4/2023, Đ điều khiển xe mô tô gắn biển số giả 60B5- 485.21 (có biển thật là 36B7 - 211.67) đến trước địa chỉ: 47/2, đường Quốc lộ 22, Tổ 46, ấp Thống Nhất 2, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn thì bị Công an Quận 12 kiểm tra mời về trụ sở làm việc. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 tiến hành mời Châu Thanh Đn, Võ Thị Quỳnh Nh, Phạm Ngọc Thanh Ng và Dương Hoài Ph về làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Nguyễn Xuân Đ, Châu Thanh Đn, Võ Thị Quỳnh Nh, Phạm Ngọc Thanh Ng và Dương Hoài Ph khai nhận toàn bộ nội dung vụ án Nh đã nêu trên.

Tại Kết L1 định giá tài sản số 221/KL-HĐ ĐGTS ngày 04 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 12 kết L1:

01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen xám, biển số 59G1-531.80, tài sản đã qua sử dụng có giá trị 14.500.000 đồng. (Vụ thứ ba)

01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu trắng đen bạc, biển số: 36B7-211.67, tài sản đã qua sử dụng, có giá trị 12.500.000 đồng. (Vụ thứ tư)

01 Xe mô tô nhãn hiệu Honda Vison, màu trắng nâu đen, biển số: 76H1-471.66, tài sản đã qua sử dụng, có giá trị 22.500.000 đồng. (Vụ thứ tư)

01 Máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Dell E6320, Intel Core™ i7-2640M CPU 2.80GHz, Ram 8Gb, tài sản đã qua sử dụng, có giá trị 1.400.000 đồng. (Vụ thứ nhất)

02 Máy làm khô móng tay, chân nhãn hiệu SNRQL; 01 máy mài móng tay, chân nhãn hiệu iBelieve; 25 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Jinnju; 24 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Jikai; 07 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Very good nail; 07 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu cocominmo; 02 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Ejunii; 06 khay đá đánh làm móng tay; 01 khay móng tay giả bằng nhựa: Không đủ cơ sở định giá đối với tài sản. (Vụ thứ hai)

Tại Kết L1 giám định số 5844/KL-KTHS ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết L1: Biển số xe 59FA-028.54 cần giám định là thật; Không đủ cơ sở kết L1 02 biển số xe 36B7-211.67 và 60B5-485.21 là thật hay giả.

Tại Kết L1 giám định số 4096/KL-KTHS ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết L1: “Xe mô tô không có biển số, số khung: RLCS5C6K0-EY169213, số máy: 5C6K-169212 có số khung, số máy không thay đổi”.

Tại Kết L1 giám định số 4097/KL-KTHS ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết L1: “Xe mô tô không có biển số, số khung: RLHJA391XKY184379, số máy: JA39E-1042102 có số khung, số máy không thay đổi”.

* Vật chứng và xử lý vật chứng:

+ 03 USB chứa video Trích xuất từ camera ghi nhận được diễn biến hành vi “Trộm cắp tài sản”. (Đã đính kèm hồ sơ vụ án)

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, số máy: 5C6K169212; số khung: RLCS5C6K0EY169213 và 01 biển số xe số 60B5-485.21. Thu giữ của Nguyễn Xuân Đ. Đ trình bày mua xe mô tô trên của người khác (chưa rõ lai lịch) với giá 2.200.000 đồng sau đó sử dụng làm phương tiện di chuyển khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Qua xác minh, xe mô tô có số máy: 5C6K169212; số khung: RLCS5C6K0EY169213 có biển số thật là 60B5-485.21 do ông Lại Xuân L1 đứng tên chủ sở hữu. Ông L1 trình bày năm 2018, ông L1 đã bán xe mô tô nêu trên cho người khác (chưa rõ lai lịch) nhưng chưa sang tên chủ sở hữu.

+ 01 biển số xe 59FA-028.54. Thu giữ của Nguyễn Xuân Đ. Đ nhận được biển số xe mô tô trên ở ngoài đường, Đ sử dụng biển số này lắp vào các xe mô tô sau khi trộm cắp được để tránh bị phát hiện. Qua xác minh, biển số xe mô tô 59FA-028.54 nêu trên do ông Phạm Thành L đứng tên chủ sở hữu, ông L gắn biển số xe mô tô 59FA-028.54 cho xe mô tô nhãn hiệu DAELIMIKD có số khung RLPCBBAUMLB004796, số máy VZS139FMB46004796. Ông L trình bày xe mô tô nhãn hiệu DAELIMIKD gắn biển số xe mô tô 59FA-028.54 nêu trên đã bị mất trộm ngày 01/4/2023, ông L đã đến Công an phường Võ Thị Sáu, Quận 3 để trình báo sự việc.

Công an Quận 12 đã ra đăng báo truy tìm chủ sở hữu xe mô tô và biển số xe mô tô nêu trên Nhng đến nay chưa có kết quả.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 76H1-471.66, số khung RLHJK0313MY550691, số máy JK03E2457394. Qua xác minh do bà Trần Thị D đứng tên chủ sở hữu. Công an Quận 12 đã trả lại tài sản cho bị hại.

+ 02 máy làm khô móng tay, chân nhãn hiệu SNRQL; 01 máy mài móng tay, chân nhãn hiệu iBelieve; 25 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Jinnju; 24 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Jikai; 07 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Very good nail; 07 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu cocominmo; 02 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Ejunii; 06 khay đá dính làm móng tay; 01 khay móng tay giả bằng nhựa và 01 máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu Dell E6320, Intel Core™ i7-2640M CPU 2.80GHz, Ram 8Gb. Công an Quận 12 đã trả lại tài sản cho bị hại.

+ 01 xe mô tô hiệu Honda Wave có số khung RLHJA391XKY184379, số máy JA39E1042102 và 01 biển số 36B7-211.67. Qua xác minh, do ông Nguyễn Dương Tr đứng tên chủ sở hữu. Công an Quận 12 đã trả lại tài sản cho bị hại.

+ 01 xà beng, 01 bu lông, 01 cờ lê số 8. Thu giữ của Nguyễn Xuân Đ và Châu Thanh Đn. Đ và Đn sử dụng các công cụ trên để trộm cắp tài sản.

+ 01 Ổ khóa hiệu “Việt Tiệp” đã bị hư hỏng.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh, số Imei 1: 354690577854862, số Imei 2: 355864867854861 thu giữ của Châu Thanh Đn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 6, số Imei 1: 868670038003829, số Imei 2: 868670038003837 thu giữ của Nguyễn Xuân Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 Pro, số Imei 1: 354814093578587, số Imei 2: 354815093578584 thu giữ của Phạm Ngọc Thanh Ng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note10+, số Imei: 359619100812464 thu giữ của Dương Hoài Ph; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J8, số Imei 1: 359051096602107, số Imei 2: 359052096602105 thu giữ của Võ Thị Quỳnh Nh – là điện thoại các bị cáo dùng để liên lạc với nhau để thực hiện hành vi phạm tội.

+ Tiền Ng hàng Nhà nước Việt Nam: 1.500.000 đồng. Chủ khách sạn Bích Phương giao nộp. Đây là số tiền Đ bán xe mô tô do trộm cắp mà có sau đó thanh toán tiền lưu trú tại Khách sạn Bích Phương.

Về phần dân sự:

Qua xác minh, xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 59G1-531.80, số khung RLHJF4607DY031366, số máy JF46E0031406 (không thu hồi được) do ông Huỳnh Văn Thanh đứng tên chủ sở hữu. Ông Thanh giao xe lại cho con trai là Huỳnh Thanh T quản lý, sử dụng. Bị hại Huỳnh Thanh T yêu cầu các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Châu Thanh Đn phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng nhưng các bị cáo chưa thực hiện bồi thường.

Bị hại Trần Thị D, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Dương Tr không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Trịnh Kim H không yêu cầu bồi thường đối với 01 Ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiệp đã bị hư hỏng;

Tại Cáo trạng số: 246/CT-VKS ngày 30/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố

Nguyễn Xuân Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Châu Thanh Đn về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại các điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Võ Thị Quỳnh Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Phạm Ngọc Thanh Ng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Dương Hoài Ph về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Võ Thị Quỳnh Nh và Phạm Ngọc Thanh Ng đối với 02 máy làm khô móng tay, chân nhãn hiệu SNRQL; 01 máy mài móng tay, chân nhãn hiệu iBelieve; 25 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Jinnju; 24 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Jikai; 07 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Very good nail; 07 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu cocominmo; 02 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Ejunii; 06 khay đá đánh làm móng tay; 01 khay móng tay giả bằng nhựa: Không đủ cơ sở định giá tài sản. Công an Quận 12 xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nh và Ng theo thẩm quyền.

Đối với đối tượng tên Hùng (chưa rõ lai lịch) là người giúp Đ bán xe mô tô biển số 59G1- 531.80: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 tiếp tục điều tra làm rõ và đề nghị xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Rai (chưa rõ lai lịch) là người thuê Dương Hoài Ph thu mua và cất giấu các xe mô tô do phạm tội mà có cho Rai: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 tiếp tục điều tra làm rõ và đề nghị xử lý sau.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên. Các bị cáo Đ, Đn đồng ý bồi thường cho bị hại Huỳnh Thanh T.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố:

Tuyên bố:

Các Nguyễn Xuân Đ, Châu Thanh Đn, Võ Thị Quỳnh Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Các bị cáo Phạm Ngọc Thanh Ng, Dương Hoài Ph phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Căn cứ vào các điểm b, c, g khoản 2 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Thanh Đn từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Quỳnh Nh từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thanh Ng từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Hoài Ph từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định Nh sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa lời khai của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

[2.1] Ngày 26 tháng 4 năm 2023, Nguyễn Xuân Đ và Châu Thanh Đn đã 03 lần thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 50.900.000 đồng, Võ Thị Quỳnh Nh đã 01 lần thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 35.000.000 đồng, cụ thể:

Lần 1: Ngày 26/4/2023, tại tiệm Nail địa chỉ số 113, Tổ 9, Khu phố 5, phường Tân Chánh H, Quận 12, Nguyễn Xuân Đ và Châu Thanh Đn lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell của ông Nguyễn Văn Đ1 có giá trị là 1.400.000 đồng.

Lần 2: Cùng ngày 26/4/2023, tại dãy nhà trọ địa chỉ số 432/37, Tổ 9, Khu phố 5, phường Tân Chánh H, Quận 12, Nguyễn Xuân Đ và Châu Thanh Đn lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 59G1-531.80 của anh Huỳnh Thanh T có giá trị là 14.500.000 đồng.

Lần 3: Cùng ngày 26/4/2023, Nguyễn Xuân Đ điều khiển xe mô tô biển số 59G1-531.80 chở Võ Thị Quỳnh Nh, Châu Thanh Đn đến dãy nhà trọ tại địa chỉ số 432/37, Tổ 9, Khu phố 5, phường Tân Chánh H, Quận 12 để chiếm đoạt tài sản, đến nơi Nh điều khiển xe mô tô trên đi về khách sạn để Đ, Đn chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 36B7-211.67 của ông Nguyễn Dương Tr có giá trị là 12.500.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 76H1 - 471.66 của bà Trần Thị D có giá trị là 22.500.000 đồng. Tổng giá trị 02 xe mô tô nêu trên là 35.000.000 đồng.

Nguyễn Xuân Đ đã 03 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 50.900.000 đồng. Hành vi của Đ đã phạm tội “Trộm

cấp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Châu Thanh Đn không có nghề nghiệp, đã bị kết án do phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” nhưng chưa được xóa án tích; 03 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, cùng với 03 lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản (đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”) trong vụ án này, hành vi của Đn thuộc trường hợp phạm tội “Có tính chất chuyên nghiệp” và tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 50.900.000 đồng. Như vậy, hành vi của Đn đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, c và g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Võ Thị Quỳnh Nh đã có hành vi đi cùng với Đ, Đn để chiếm đoạt tài sản. Sau đó, Nh điều khiển xe về để Đ, Đn điều khiển xe chiếm đoạt được, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 35.000.000 đồng. Hành vi của Nh đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Xét thấy, ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại 67/6, Quốc lộ 22, ấp Dân Thắng 1, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Phạm Ngọc Thanh Ng biết rõ xe mô tô biển số 36B7-211.67 do Võ Thị Quỳnh Nh và Nguyễn Xuân Đ, Châu Thanh Đn trộm cắp mà có nhưng vẫn giúp Nh và đi cùng Nh để bán xe mô tô nêu trên cho Dương Hoài Ph. Dương Hoài Ph mặc dù biết xe mô tô biển số 36B7-211.67 do phạm tội mà có Nhng vẫn mua xe mô tô trên.

Hành vi của Phạm Ngọc Thanh Ng đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Dương Hoài Ph đã bị kết án thuộc trường hợp “Tái phạm” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, hành vi của Ph là tái phạm nguy hiểm. Do đó, Ph đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo Đ, Đn, Nh là có đồng phạm Nhng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời, không có sự tổ chức chặt chẽ.

[4] Xét thấy, bị cáo Đ thực hiện 03 lần hành vi trộm cắp tài sản, trong đó có 02 lần giá trị tài sản chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng nên hành vi của bị cáo Đ là phạm tội từ 02 lần trở lên nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ. Bị cáo Đn đã bị áp dụng tình tiết định khung là phạm tội có tính chất chuyên nghiệp nên không áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội từ 02 lần trở lên đối với bị cáo Đn.

[5] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nh, Ng phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo Nh, Ng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Võ Thị Quỳnh Nh và Phạm Ngọc Thanh Ng đối với 02 máy làm khô móng tay, chân nhãn hiệu SNRQL; 01 máy mài móng tay, chân nhãn hiệu iBelieve; 25 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Jinnju; 24 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Jikai; 07 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Very good nail; 07 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu cocominmo; 02 chai sơn móng tay, chân nhãn hiệu Ejunii; 06 khay đá dính làm móng tay; 01 khay móng tay giả bằng nhựa: Không đủ cơ sở định giá tài sản. Công an Quận 12 đã xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi trộm cắp tài sản của Nh và Ng theo thẩm quyền nên không đề cập giải quyết.

Đối với đối tượng tên Hùng (chưa rõ lai lịch) là người giúp Đ bán xe mô tô biển số 59G1- 531.80. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 tiếp tục điều tra làm rõ, đề nghị xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

Đối với đối tượng tên Rai (chưa rõ lai lịch) là người thuê Dương Hoài Ph thu mua và cất giấu các xe mô tô do phạm tội mà có cho Rai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 tiếp tục điều tra làm rõ, đề nghị xử lý sau nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Các vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý, lưu vào hồ sơ vụ án thì không đề cập giải quyết.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, số máy: 5C6K169212; số khung: RLCS5C6K0EY169213 và 01 biển số xe số 60B5-485.21. Thu giữ của Nguyễn Xuân Đ. Đ trình bày mua xe mô tô trên của người khác (chưa rõ lai lịch) với giá 2.200.000 đồng sau đó sử dụng làm phương tiện di chuyển khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Qua xác minh, xe mô tô có số máy: 5C6K169212; số khung: RLCS5C6K0EY169213 có biển số thật là 60B5-485.21 do ông Lại Xuân L1 đứng tên chủ sở hữu. Ông L1 trình bày năm 2018, ông L1 đã bán xe mô tô nêu trên cho người khác (chưa rõ lai lịch) nhưng chưa sang tên chủ sở hữu. Xét thấy, xe không rõ chủ sở hữu nên giao cho Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu chiếc xe nêu trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp Ng sách nhà nước theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ 01 biển số xe 59FA-028.54 thu giữ của Nguyễn Xuân Đ. Đ nhận được biển số xe mô tô trên ở ngoài đường, Đ sử dụng biển số này lắp vào các xe mô tô sau khi trộm cắp được để tránh bị phát hiện. Qua xác minh, biển số xe mô tô 59FA-028.54 nêu trên do ông Phạm Thành L đứng tên chủ sở hữu, ông L gắn biển số xe mô tô 59FA-028.54 cho xe mô tô nhãn hiệu DAELIMIKD có số khung RLPCBAUMLB004796, số máy VZS139FMB46004796. Ông L trình bày xe mô tô nhãn hiệu DAELIMIKD gắn biển số xe mô tô 59FA-028.54 nêu trên đã bị mất trộm ngày 01/4/2023, ông L đã đến Công an phường Võ Thị Sáu, Quận 3 để trình báo sự việc. Vì vậy, giao cho Công an Quận 12 tiếp tục tạm giữ và xử lý theo quy định 01 biển số xe 59FA-028.54.

+ 01 xà beng, 01 bu lông, 01 cờ lê số 8 thu giữ của Nguyễn Xuân Đ và Châu Thanh Đn. Đ và Đn sử dụng các công cụ để trộm cắp tài sản; 01 ổ khóa hiệu “Việt

Tiếp” đã bị hư hỏng – là công cụ phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh, số Imei 1: 354690577854862, số Imei 2: 355864867854861 thu giữ của Châu Thanh Đn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 6, số Imei 1: 868670038003829, số Imei 2: 868670038003837 thu giữ của Nguyễn Xuân Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 Pro, số Imei 1: 354814093578587, số Imei 2: 354815093578584 thu giữ của Phạm Ngọc Thanh Ng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note10+, số Imei: 359619100812464 thu giữ của Dương Hoài Ph; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J8, số Imei 1: 359051096602107, số Imei 2: 359052096602105 thu giữ của Võ Thị Quỳnh Nh – là phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp Ng sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 1.500.000 đồng. Chủ khách sạn Bích Phương giao nộp. Đây là số tiền Đ bán xe mô tô do trộm cắp mà có sau đó thanh toán tiền lưu trú tại Khách sạn Bích Phương. Xét thấy, anh Huỳnh Thanh T bị mất tài sản và có yêu cầu bồi thường 15.000.000 đồng giao số tiền 1.500.000 đồng cho anh T theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Trần Thị D, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Dương Tr không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Trịnh Kim H không yêu cầu bồi thường đối với 01 ổ khóa nhãn hiệu Việt Tiếp đã bị hư hỏng - nên không đề cập giải quyết.

Bị hại Huỳnh Thanh T yêu cầu các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Châu Thanh Đn phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường. Bị hại T được giao số tiền 1.500.000 đồng thu giữ nên số tiền bồi thường còn lại là 13.500.000 đồng. Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 288, 589 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại Huỳnh Thanh T số tiền 13.500.000 đồng (trong đó phần của mỗi bị cáo là 6.750.000 đồng), bồi thường hết toàn bộ số tiền ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[9] Về án phí: Theo Điều 23, Điều 26 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc:

Mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Đ, Đn phải liên đới bồi thường số tiền 13.500.000 đồng, trong đó phần mỗi bị cáo phải bồi thường là 6.750.000 đồng nên án phí dân sự mỗi bị cáo phải nộp là 337.500 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Châu Thanh Đn, Võ Thị Quỳnh Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Các bị cáo Phạm Ngọc Thanh Ng, Dương Hoài Ph phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2023.

Căn cứ vào các điểm b, c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Thanh Đn 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2023.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Quỳnh Nh 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Thanh Ng 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2023.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Hoài Ph 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 288, 357, 589 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Buộc các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Châu Thanh Đn liên đới bồi thường cho anh Huỳnh Thanh T số tiền 13.500.000 đồng (mười ba triệu năm trăm nghìn đồng). Trong đó, mỗi bị cáo bồi thường 6.750.000 đồng (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Bồi thường toàn bộ số tiền ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Huỳnh Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Châu Thanh Đn còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 xà beng, 01 bu lông, 01 cờ lê số 8, 01 Ổ khóa hiệu “Việt Tiệp” đã bị hư hỏng.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh, số Imei 1: 354690577854862, số Imei 2: 355864867854861.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 6, số Imei 1: 868670038003829, số Imei 2: 868670038003837.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 Pro, số Imei 1: 354814093578587, số Imei 2: 354815093578584.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note10+, số Imei: 359619100812464.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J8, số Imei 1: 359051096602107, số Imei 2: 359052096602105.

Giao cho Công an Quận 12 tiếp tục tạm giữ và xử lý theo quy định 01 biển số xe 59FA-028.54.

Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 60B5-485.21, số máy: 5C6K169212, số khung: RLCS5C6K0EY169213 trong thời hạn 01 năm. Hết thời hạn mà không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp Ng sách nhà nước.

Giao cho anh Huỳnh Thanh T 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền Ng hàng Nhà nước Việt Nam.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 201/QĐ-VKS ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23, Điều 26 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc:

Mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Xuân Đ, Châu Thanh Đn, mỗi bị cáo nộp 337.500 đồng (ba trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 12; (1)
- Nhà tạm giữ Công an Quận 12; (4)
- Thi hành án hình sự; (20)
- Bị cáo; (5)
- Những người tham gia tố tụng khác; (8)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (49)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp